TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày: 09/7/2020
V/V Đỗ Văn Tín cùng đồng bọn
Bị truy tố về tội TCĐB, ĐB

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

2. Bà Nguyễn Kim Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn T; Sinh năm 1970; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Th, xã H, huyện X, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 9/12 ; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Côn ông Đỗ Văn Cổ và con bà Mai Thị Hòa. Có 7 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 6. Có vợ là Nguyễn Thị Lý. Bị cáo có 02 con, con lớn 24 tuổi, con nhỏ 21 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ 27/01/2020 đến ngày 02/02/2020 thì được tại ngoại và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2020.

2. Nguyễn Duy B; Sinh năm 1990. Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Hòa Thượng, xã H, huyện X, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Không. Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có 2 anh chị em ruột, bị caó là con thứ 2. Có vợ là Phạm Thị Hương và có một con 5 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2020.

3. Hoàng Xuân Th; Sinh năm 1996; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Th, xã H, huyện X, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Hoàng Xuân Chiến và con bà Đỗ Thị Loàn. Có 02 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ hai. Có vợ là Lai Thị Nhân và có một con 05 tuổi. Tiền sự: Không. Tiền án: 01 Tiền án. Ngày 27/9/2019, bị Toà án nhân dân huyện Phú Xuyên xử 06 tháng tù về tội "Đánh bạc". Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2020 tại trại tạm giam số 2, Công an Hà Nội cho đến nay.

4. Đỗ Tuấn A; Sinh năm 1996; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Th, xã h H, huyện X, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Đỗ Văn Tín và con bà Nguyễn Thị L. Có 2 anh em ruột, bị cáo là con út. Vợ: chưa. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 05/4/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 20 tháng về tội"*Không tố giác tội phạm*". Bị caó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2020.

5. Đỗ Văn Ph ; Sinh năm 1975; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Th, xã H, huyện X, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Đỗ Văn Cổ và con bà Mai Thị Hòa. Có 7 anh chị em ruột, bị cáo là con út. Có vợ là Hoàng Thị Hương và có 03 con, con lớn 24 tuổi, con nhỏ 15 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 18/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên xử 24 tháng tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Bị cáo bị tạm giữ 27/01/2020 đến ngày 05/02/2020 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

6. Hoàng Văn Tn; Sinh năm 1982; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn H, xã H, Huyện X , thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Hoàng Văn Minh và con bà Đỗ Thị Mùi. Có 04 anh chị em ruột, bị cáo là con

thứ nhất. Có vợ là Trần Thị Thảo và có 04 con, con lớn 10 tuổi, con nhỏ 01 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2020 cho đến nay.

7. Đỗ Văn Ph; Sinh năm 1985; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện X, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Đỗ Văn Phong và con bà Vũ Thị Mỹ. Có 04 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ hai. Có vợ là Đào Thị Nhân và có ba con, con lớn 09 tuổi, con nhỏ 04 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2020 cho đến nay.

8. Đào Văn Tr; Sinh năm 1975. Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện X, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Đào Văn Hải và con bà Đỗ Thị Tiến. Có 02 anh chị em ruột, bị cáo là con út. Có vợ là Phạm Thị Nhuệ và có hai con, con lớn 22 tuổi, con nhỏ 20 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2020 cho đến nay.

9. Mai Văn S; Sinh năm 1984; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện X, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Mai Văn Tháp và con bà Nguyễn Thị Le. Có 04 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 4. Có vợ là Nguyễn Thị Tuyết Mai và có hai con, con lớn 09 tuổi, con nhỏ 07 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2020 cho đến nay.

10. Đỗ Văn T; Sinh năm 1999. Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Th, xã H, huyện X, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Đỗ Văn Tín và con bà Nguyễn Thị Lý. Có 02 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2020 cho đến nay.

11. Đỗ Thị Th; sinh năm 1967. Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Th, xã H, huyện X, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không. Trình độ văn hóa: 03/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông Đỗ Văn Dương và con bà Đỗ Thị Cải. Có 07 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ tư. Có chồng là Hoàng Văn Sóng và có ba con, con lớn 20 tuổi, con nhỏ 15 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2020 cho đến nay.

12. Phạm Văn Nh; Sinh năm 1994. Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn C 2, xã Đ, huyện Th, thành phố Hải Phòng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phạm Văn Nhụ và con bà Phạm Thị Thủy. Có 04 có bốn chị em ruột. Bị cáo là con thứ 4. Có vợ là Đỗ Thị Hoa và có một con 01 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2020 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h 30’ ngày 27/01/2020 (tức ngày 03 tết Canh Tý) khi Đỗ Văn T cùng với 02 con là Đỗ Tuấn A và Đỗ Văn T đang ở nhà, thì Hoàng Xuân Th, Đỗ Thị Th, Đỗ Văn Pa, Nguyễn Duy B, Đào Văn Tr, Đỗ Văn Ph, Mai Văn S, Hoàng Văn T, Phạm Văn Nh đến chơi. Tại đây, các đối tương rủ nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền, Tuấn A nói với Tín “*Cho mọi người chơi vui xuân một tí*” Tín hiểu nghĩa là đánh bạc, nhưng không nói gì mà ngồi uống nước. Tuấn A đi cắt 04 quân vị, lấy bát, đĩa sứ và 01 tấm vải thảm mang ra góc sân nhà Tín để cho mọi người đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. Các đối tượng thống nhất cách chơi: Sử dụng 01 bát, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn, khi chơi người cầm cái cho 04 quân vị vào đĩa rồi úp bát lên, sau đó dùng hai tay để xóc. Người chơi đặt tiền vào bên chẵn hoặc bên lẻ (bên chẵn là bên phải và bên lẻ là về bên trái của người xóc cái). Khi mở bát, quân vị về bên nào, thì được nhà cái trả tiền cho bên đó, theo tỷ lệ 1ăn1; không đánh bảng vị, nhà cái được quyền bán chẵn hoặc bán lẻ cho người chơi.

Khi chơi, Nguyễn Duy B là người xóc cái, trừ Tín, những người còn lại tham gia đánh bạc. Cả bọn đánh bạc đến khoảng 15h cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Xuyên bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 15.230.000 đồng, 01 bộ bát bằng sứ, 01 đĩa bằng sứ, 04 quân vị hình tròn, 01 thảm vải; Thu giữ trong người các đối tượng tổng số tiền 28.370.000 đồng, trong đó: B 15.390.000 đ; Th số tiền 120.000 đ; Tuấn A số tiền 140.000 đ;

Hoàng Văn T 4.000.000 đ; Phương 3.400.000 đ; Trí số tiền 1.100.000 đ, Nhị 920.000 đ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các đối tượng khai nhận số tiền dùng vào việc đánh bạc. Cụ thể như sau:

Nguyễn Duy B khai: Trước khi B đánh bạc, Bình có 20.000.000 đ, Bình bỏ ra 10.000.000 đ để đánh bạc, còn 10.000.000 đ, cất riêng trong ví để trả nợ cho bố vợ.

Đỗ Văn T có 3.800.000 đ, bỏ ra 500.000 đ ra để đánh bạc và bị thua hết. Còn 3.300.000 đ, T dùng để đưa con đi khám bệnh.

Đỗ Tuấn A có 340.000 đ để dùng vào việc đánh bạc, thua còn 140.000 đồng.

Hoàng Xuân Thắng có 220.000 đồng để dùng vào việc đánh bạc, bị thua, còn 120.000 đồng;

Đào Văn Tr có 1.700.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, bị thua, còn 1.100.000 đồng.

Đỗ Văn Ph có 4.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc. Bị thua, còn 3.400.000 đ.

Hoàng Văn T có 3.600.000 đồng dùng để đánh bạc. T đang thắng bạc và bị thu giữ 4.000.000 đ.

Phạm Văn Nh có 1.020.000 đ, bỏ ra 100.000 đ để đánh bạc và bị thua. Còn 920.000 đ, tiền được mọi người mừng tuổi, mua sữa cho con.

Mai Văn S có 2.500.000 đ. S mừng tuổi bị cáo Th 500.000 đồng; Ph 100.000 đồng, còn 1.900.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Đỗ Văn Ph được S mừng tuổi 100.000 đ, dùng vào việc đánh bạc và bị thua hết.

Đỗ Thị Th được S mừng tuổi 500.000 đ, sử dụng việc đánh bạc và bị thua hết.

Tổng số tiền thu giữ trong người và tại chiếu bạc là 43.600.000 đồng, trong đó số tiền các đối tượng sẽ sử dụng vào mục đích đánh bạc là 29.390.000 đồng, cùng 01 bát sứ, 01 đĩa sứ , 04 quân vị 01 tấm vải bạt.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 21/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên đã truy tố Đỗ Văn T về tội "Tổ chức đánh bạc" theo khoản 1 Điều 322 BLHS; truy tố Nguyễn Duy B, Đỗ Văn T, Đỗ Tuấn A, Đỗ Văn Ph, Nguyễn Văn Th, Đào Văn Tr, Đỗ Văn Ph, Hoàng Văn T, Phạm Văn Nh, Mai Văn S, Đỗ Thị Th về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa, phần xét hỏi: Bị cáo Đỗ Văn T khai nhận, chiều ngày 27/1/2020, khi các bị cáo đến nhà chơi, chúc tết và rủ nhau đánh bạc, phần vì nể nang, lại là ngày tết, nên bị cáo đã đồng ý cho các bị cáo khác đánh bạc, bị cáo không thu tiền hồ tiền phế của ai, cũng không rõ những ai chơi cho đến khi bị bắt. Bị cáo thừa nhận bị truy tố về tội "Tổ chức đánh bạc" là đúng, không oan, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho cải tạo tại địa phương, để lao động khắc phục sai phạm.

Bị cáo Đỗ Tuấn A khai nhận, khi các bị cáo khác rủ nhau đánh xóc đĩa và bảo bị cáo xin phép bị cáo Tín cho nhờ sân chơi, vì là con của bị cáo T, nể nang bạn bè, nên Tuấn A đã vào xin bị cáo T, cắt quân giúp các con bạc và tham gia đánh bạc với số tiền 140.000 đồng. Đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho cải tạo tại địa phương.

Bị cáo Đỗ Văn B khai nhận, đến nhà T chơi và khi cả bọn rủ nhau đánh bạc, bị cáo tham gia chơi, cầm xóc cái, nhưng thua hơn 4 triệu đồng. Mong Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho cải tạo tại địa phương.

Các bị cáo còn lại thành khẩn khai nhận, người thì đến nhà T chơi, người đến chúc tết và đã có hành vi rủ nhau đánh bạc vào ngày 27/1/2020 tại nhà của bị cáo T. Trong đó Tuấn Anh là người cắt quân, lấy bát đĩa; Bình là người xóc cái, các bị cáo khác tham gia đánh bạc, không qui định mức tối thiểu, mức cao nhất một người được đánh là 300.000 đồng/ván, không phải nộp tiền phế, tiền hồ cho chủ nhà. Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội và không áp dụng hình phạt bổ sung do hoàn cảnh khó khăn.

Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên giữ quyền công tố luận tội đối với các bị cáo và đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322 và các quy định khác của BLHS xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn Tín từ 15 - 18 tháng tù cho hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Văn Th từ 09 – 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 tháng từ của bản án số 42/2019/HSST ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 15 – 18 tháng tù. Các bị cáo Nguyễn Duy B, Đỗ Tuấn A, Nguyễn Văn Ph mỗi bị cáo từ 12 - 15 tháng tù cho hưởng án treo; Các bị cáo Hoàng Văn T, Đỗ Văn Ph từ 09 – 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Các bị cáo Đào Văn Tr, Mai Văn S, Đỗ Văn T, Đỗ Thị Th, Phạm Văn Nh mỗi bị cáo từ 09 – 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Tịch thu sung quỹ nhà nước toàn bộ số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên là đúng, không đề nghị được tranh luận, đối đáp với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Xuyên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Khoảng từ 13h30' đến 15h ngày 27/01/2020, Đỗ Văn Tín ở thôn Hòa Thượng, xã Bạch Hạ, huyện Phú Xuyên, Tp. Hà Nội đã cho 11 đối tượng đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền tại nhà của Tín. Các đối tượng đánh bạc là Đỗ Văn T, Đỗ Tuấn A, Hoàng Xuân Th, Đỗ Thị Th, Đỗ Văn Ph, Nguyễn Duy B, Đào Văn Tr, Đỗ Văn Ph, Mai Văn S, Hoàng Văn T, Phạm Văn Nh đã có hành vi Đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phú Xuyên bắt quả tang. Tổng số tiền các đối tưởng sử dụng để đánh bạc là 29.380.000 đ._ Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của kết luận điều tra, cáo trạng, cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ căn cứ để truy tố, xét xử bị cáo về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm a,c khoản 1 Điều 322 và tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS; Các bị cáo Đỗ Văn T, Đỗ Tuấn A, Hoàng Xuân Th, Đỗ Thị Th, Đỗ Văn Ph, Nguyễn Duy B, Đào Văn Tr, Đỗ Văn Ph, Mai Văn S, Hoàng Văn T, Phạm Văn Nh về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất ổn định trật tự an ninh địa phương, đòi hỏi phải xử lý bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo trong vụ án, vừa để cải tạo giáo dục các bị cáo vừa để răn đe và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án tổ chức đánh bạc và đánh bạc có đồng phạm mang tính giản đơn, để có căn cứ xử lý các bị cáo cần cá thể hóa hình phạt và xem xét vai trò của các bị cáo:

Đối với Đỗ Văn T dù không tham gia đánh bạc, không thu tiền hồ, song bị cáo lại mặc nhiên đồng ý cho các bị cáo đánh bạc tại nhà của mình, do đó bị cáo bị xử lý về tội tổ chức đánh bạc là đúng và cần có hình phạt thích hợp giành cho Tín.

Các bị cáo Nguyễn Duy B, Đỗ Tuấn A, Đỗ Văn Ph là con bạc, trong đó Bình là người xóc cái và đánh bạc với số tiền cao nhất, Tuấn A và Ph có nhân thân xấu, nên mức án giành cho các bị cáo này là tương đương nhau và phải cao hơn so với các bị cáo còn lại.

Bị cáo Nguyễn Văn Th, đã bị xử phạt tù cùng về hành vi đánh bạc, chưa chấp hành án lại tái phạm, mặc dù các bị cáo thành khẩn khai báo, nhưng không được coi là hối cải, nên mức án lần này phải cáo hơn lần xử phạt trước, dù bị cáo bệnh tật, lại phải nuôi con nhỏ do vợ ly thân và bỏ đi, song HĐXX vẫn thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo và giáo dục các bị cáo.

Các bị cáo Đỗ Văn T, Ph, Trí, Hoàng Văn T, Soi, Th, Nh đều có vai trò hạn chế hơn hẳn các bị cáo còn lại, nên hình phạt giành cho các bị cáo này cũng

thấp hơn hẳn những người đã nêu ở trên.

Xét các bị cáo Đỗ Văn Tr, Đỗ Văn T, Đỗ Thị Th, Nguyễn Duy B, Đào Văn Tr, Đỗ Văn Ph, Mai Văn S, Hoàng Văn T, Phạm Văn Nh đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Các bị cáo Đỗ Tuấn A, Đỗ Văn Ph có nhân thân xấu và nhưng đều đã được xóa án tích nhiều năm, số tiền phạm tội ít nhất so với các đồng phạm khác, hầu hết các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tình tiết tăng nặng tại Điều 52 BLHS, có địa chỉ và nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng, chồng tội phạm nên đối chiếu với hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/ 2018/HĐTP-TANDTC ngày 18/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, thì có đủ điều kiện để cho các bị cáo được hưởng án treo hoặc xử phạt cải tạo không giam giữ, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ giúp các bị cáo cải tạo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật là đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo.

Do các bị cáo chủ yếu làm nghề làm ruộng hoặc là lao động tự do, mặt bằng thu nhập thấp, không ổn định, vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Số tiền 43.600.000 đ thu giữ trên chiếu bạc và trên người các bị cáo, trong đó có 28.390.000 đ là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền thu giữ trên người bị cáo không dùng vào việc đánh bạc gồm: Bình 10.000.000 đồng; Tiến 3.330.000 đồng và Nhị 920.000 đồng; cần tuyên trả lại cho họ.

Các vật chứng khác gồm 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 01 tấm vải bạt, 04 quân vị đều là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Đỗ Tuấn A, Nguyễn Duy B, Hoàng Xuân Th, Hoàng Văn T, Đỗ Văn Tr, Đỗ Văn Tiến, Đỗ Thị Th, Đào Văn Tr, Đỗ Văn Ph, Mai Văn S, Hoàng Văn T, Phạm Văn Nh phạm tội "Đánh bạc".

***1**. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 322; các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 32, Điều 36, Điều 55; Điều 58 BLHS; tuyên phạt:*

- Đỗ Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao các bị cáo Đỗ Văn T cho UBND xã Bạch Hà, huyện Phú Xuyên. thành phố Hà Nội kết hợp gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 BLHS; tuyên phạt:

- Hoàng Văn Th 09*(Chín)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Tổng hợp với hình phạt 06 (Sáu) tháng tù tại bản án số 42/2019/HSST ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 27/1/2020)

***3**. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; tuyên phạt:*

- Nguyễn Duy B 15 (Mười lăm) tháng tù. nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Đỗ Tuấn Anh 15 (Mười lăm) tháng tù. nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Đỗ Văn Ph 15 (Mười lăm) tháng tù. nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao các bị cáo Nguyễn Duy B, Đỗ Tuấn A, Đỗ Văn Ph cho UBND xã Bạch Hạ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội kết hợp gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

***5**. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; tuyên phạt:*

- Hoàng Văn T 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án

- Đỗ Văn Ph 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

- Đào Văn Tr 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

- Mai Văn S 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

- Đỗ Văn T 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

- Đỗ Thị Th 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Hoàng Văn T, Đỗ Văn Ph, Đào Văn Tr, Mai Văn S, Đỗ Thị Th cho UBND xã Bạch Hạ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội kết hợp gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

- Phạm Văn Nh 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Phạm Văn Nhị cho UBND xã Đại Đồng, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng kết hợp gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

***6**. Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS; tuyên:*

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 28.390.000đ *(Hai mươi chín triệu,hai trăm chín mươi nghìn đồng)* là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc và do phạm tội mà có.

- Trả lại số tiền không dùng vào việc phạm tội cho: Nguyễn Duy Bình 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)*, Đỗ Văn Tiến 3.300.000đ *(Ba triệu, ba trăm đồng)*, Phạm Văn Nhị 920.000đ *(Chín trăm hai mươi nghìn đồng)*

- Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 01 tấm vạt bạt, 04 quân vị hình tròn.

Toàn bộ tiền và tang vật hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên (Phiếu ủy nhiệm chi ngày 22/6/2020 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/6/2020)

***7**. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

Buộc các bị cáo Đỗ Văn T, Đỗ Tuấn A Nguyễn Duy B, Hoàng Xuân Th, Hoàng Văn T, Đỗ Văn Tr, Đỗ Văn T, Đỗ Thị Th, Đào Văn Tr, Đỗ Văn Ph, Mai Văn S, Phạm Văn Nh ; mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
TAND thành phố Hà Nội;
VKSND huyện Phú Xuyên;
Công an huyện Phú Xuyên;
Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
Sở tư pháp thành phố Hà Nội;
Các bị cáo;
Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Quang